TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỦA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Dông, ông Sùng A Dinh
- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 23 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST - HS ngày 11/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST - HS ngày 11/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sùng Thị K** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A G - Sinh năm 1959 và bà Giàng Thị D – Sinh năm 1962; chồng là Thào A Th - Sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2023 đến nay. Bị cáo mặt.

2. Họ và tên: **Thào A Th** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A D (đã chết) và bà Giàng Thị D – Sinh năm 1970; vợ là Sùng Thị K - Sinh năm 1995 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị kết án. Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào A Th*: Ông Nguyễn Quang Kh - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.
- *Người bào chữa cho bị cáo Sùng Thị K:* Bà Hà Thị Th - Là Trợ giúp viên pháp

lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- *Bị hại*:
+ ông Thào A Ch – Sinh năm 1985. Có mặt
+ bà Giàng Thị Ch – Sinh năm 1987. Có mặt.
Cùng trú tại: Thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.
- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại Thào A Ch*: Ông Lê Đình Th - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại Thào A Ch, Giàng Thị Ch*: Ông Trần Ngọc T - Là Luật sư Văn phòng Luật sư Phương Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- *Những người làm chứng*.
+ ông Thào A Kh – Sinh năm 1988. Có mặt
+ ông Thào A M – Sinh năm 1974. Có mặt
+ ông Thào A V – Sinh năm 1971. Có mặt
+ bà Cứ Thị D – Sinh năm 1959. Có mặt
Cùng trú tại: Thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.
+ ông Sùng A K – Sinh năm 1987. Có mặt
+ ông Sùng A V – Sinh năm 1986. Có mặt
+ anh Sùng A S – Sinh năm 1991. Có mặt
Cùng trú tại: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.
+ ông Thào A Ch – Sinh năm 1966. Có mặt
Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.
+ anh Thào A X – Sinh năm 1993. Có mặt
Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.
- *Người phiên dịch*: ông Mùa A C – Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn L, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/10/2022 bị hại Thào A Ch khi ăn cơm, uống rượu tại nhà ông Vừ A S ở cùng thôn xong thì đi tới nhà của bị cáo Sùng Thị K hỏi mượn máy cưa, lúc đó chỉ có bị cáo K và các con nhỏ ở nhà, còn chồng của bị cáo K là bị cáo Thào A Th đi làm thuê. Khi bị cáo K đưa máy cưa cho Ch mượn, thì Ch nói đã uống rượu say, xin nghỉ lại một lúc mới về, sau đó bị cáo K đồng ý và lấy chiếu trải ra giữa nền nhà cho Ch nằm nghỉ. Thào A Ch nghỉ được một lúc thì tỉnh dậy đi ra bếp uống nước rồi ra phía giường của K hỏi lý do vì sao lại ngủ ở nhà K, tại đây, giữa K và Ch xảy ra cãi vã do K cho rằng Ch có ý định và hành vi đòi quan hệ tình dục với K. Vì vậy, K đã gọi điện thoại cho Thào A Kh, Thào A X, Thào A M, Thào A V, Sùng A P, Sùng A V là những người anh em, họ hàng trong dòng họ của gia đình bị cáo K và bà Cứ Thị D (mẹ đẻ của Thào A Ch) đến để giải quyết sự việc. Các bên tự thỏa thuận giải quyết vụ việc

Thào A Ch nhất trí bồi thường cho Sùng Thị K số tiền 14.000.000 đồng theo biên bản thỏa thuận ký ngày 25/10/2022 và hẹn đến ngày 31/10/2022 sẽ trả tiền.

Ngày 27/10/2022 vợ chồng Thào A Ch, Giàng Thị Ch và bị cáo Sùng Thị K đến nhà Thào A M để thống nhất việc trả số tiền bồi thường nhưng Thào A Ch và Giàng Thị Ch không đồng ý trả.

Vào khoảng 14 giờ ngày 30/10/2022 Thào A Ch, Giàng Thị Ch đang ở nhà thì có ông Thào A D, ông Thào A Ch đến nhà Ch để bảo Ch xuống nhà Thào A V tiếp tục giải quyết sự việc xảy ra tối ngày 24/10/2022 nhưng Ch không đồng ý. Khi Thào A Ch và ông Ch, ông D đang ngồi uống nước trong nhà thì các bị cáo đến hỏi Ch tại sao không trả tiền. Do bực tức nên bị cáo Th dùng tay trái giữ Ch, tay phải tát, đánh nhiều phát vào mặt Ch và đẩy dồn Ch vào phía cột nhà, còn bị cáo K dùng một đoạn gậy gỗ tròn vụt nhiều nhát vào chân của Ch, lúc đó Thào A Ch đã bảo con gái là Thào Thị M (sinh năm 2009) dùng điện thoại quay lại các hành vi của Sùng Thị K, Thào A Th, khi Giàng Thị Ch hỏi Sùng Thị K, Thào A Th tại sao đánh Thào A Ch thì bị Thào A Th dùng tay phải đánh vào mặt và Sùng Thị K dùng gậy gỗ vụt một phát vào chân. Sau đó, Sùng Thị K, Thào A Th quay ra tiếp tục đánh Ch, để Ch không chạy thoát và chống cự Sùng Thị K, Thào A Th đã dùng 01 dây vải màu đen mang theo để trói Thào A Ch vào cột nhà, sau khi trói, K tiếp tục chửi mắng, dùng gậy đánh, chọc vào chân, người và dùng tay phải tát vào mặt Ch nhiều phát, còn Th dùng tay đánh và tát vào mặt của Ch còn Sùng Thị K lấy tờ giấy biên bản thỏa thuận ngày 25/10/2022 vò lại, nhét vào mồm của Ch yêu cầu Ch nuốt, thấy Ch không chịu nuốt thì K dùng gậy gỗ chọc nhiều nhát vào mồm của Ch để ép Ch nuốt. Do thấy Thào A Ch bị đánh nên Giàng Thị Ch ra can thì bị Thào A Th dùng 01 chiếc ghế mây đánh một phát vào người phía bên trái, còn K tiếp tục dùng tay tát nhiều nhát vào mặt, dùng gậy gỗ đánh Ch thì Sùng A K đã giật lấy gậy của K vứt ra ngoài. Thấy Ch vẫn không chịu nuốt tờ giấy, K liền dùng hai tay nhét mảnh giấy vào mồm Ch và kéo quần đùi của Ch xuống đến dưới đầu gối, khi Ch dùng tay giữ quần lại thì bị Thào A Th kéo, xé hẳn quần ra khỏi người Ch để lộ bộ phận sinh dục của Ch cho mọi người xem. Sau khi các bị cáo cởi trói cho Ch khỏi cột nhà rồi dùng dây vải đen buộc hai tay của Ch ra đằng sau lưng, bị cáo Th kéo Ch trong tình trạng bị trói tay, không mặc quần đi từ nhà Ch xuống Trung tâm thôn S, còn bị cáo K đi theo sau hô to để mọi người đến xem Ch và dùng một vỏ chai nhựa màu trắng đánh vào đầu Ch. Khi bị cáo Th kéo Ch đến đoạn có hàng rào Ch bị ngã lăn ra đất, thấy vậy, bị cáo Th tiếp tục kéo căng sợi dây vải đen trói tay Ch để Ch đứng dậy, kéo Ch đi đến đoạn đường bê tông gần nhà ông Thào A V ở thôn S. Tại đây, Sùng Thị K, Thào A Th trói Ch vào cột điện số 52 cạnh đường bê tông với mục đích để nhiều người đến xem và hạ nhục nhân phẩm của Ch. Ngoài dùng dây vải đen, Sùng Thị K còn nhặt thêm 01 đoạn dây thừng, loại buộc trâu để trói người Ch vào cột điện. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã T đến yêu cầu Sùng Thị K, Thào A Th cởi trói cho Thào A Ch và tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn gậy gỗ tròn màu nâu, chiều dài 70cm, một đầu có chu vi 7,5 cm, đường kính 2,2cm; đầu còn lại có chu vi 6,2 cm, đường kính 1,9 cm, trên thân vỏ gậy có nhiều vị trí bong chóc.

- 01 đoạn cây tre đã khô màu vàng nhạt có kích thước dài 1,22m, chu vi đầu to 4,1cm, chu vi đầu nhỏ 02cm bị vỡ chẻ đôi, kích thước 5,2cm, rộng 0,2mm.

- 01 đoạn dây thừng dài 3,34m; 01 dây vải màu đen dài 5,29m, một đầu có thắt nút có vòng thừa một đoạn có kích thước 24cm, đùa vòng có kích thước dài 21cm.

- 01 chiếc ghế mây làm bằng song, tre, nhựa có trọng lượng 640gam, cao 17,5cm.

- 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu iTel, model L6502 (đã qua sử dụng).

- 01 hộp giấy bìa catton màu xanh; 01 hòn đá có dính dịch màu nâu đỏ; 01 hộp giấy bìa catton màu vàng; 02 tăm bông thu dịch màu nâu đỏ; 01 bìa vở dính dịch màu nâu đỏ; 01 quần đùi màu xanh kẻ sọc; 01 mảnh giấy vò.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã truy tìm vỏ chai nhựa màu trắng, nhưng không tìm thấy.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Thào A Ch số 229/TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:

- Các vết bầm xanh tím và sưng nề = 1%.

- 01 vết xây xát da đang đóng vảy liền sẹo ở vùng bụng phải, có kích thước: 2,6cm x 0,6cm = 2%.

- 01 vết xước biểu bì da ở vùng bụng phải, có kích thước: 2,5cm x 0,1cm (theo Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y không có quy định tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho tổn thương này).

- 01 vết xây xát da đang đóng vảy liền sẹo ở trên mào chậu trái, có kích thước: 3cm x 0,5cm = 3%.

- 01 vết thương đang đóng vảy liền sẹo ở 1/3 giữa mặt trước cẳng chân trái, có kích thước: 1,5cm x 1cm = 2%.

- 03 vết xây xát da đang đóng vảy liền sẹo ở mặt ngoài gối trái:

+ Vết 1, có kích thước: 1cm x 0,7cm = 2%.

+ Vết 2, có kích thước: 1,5cm x 0,4cm = 1%.

+ Vết 3, có kích thước: 1,2cm x 1cm = 2%.

- 01 sẹo phần mềm ở niêm mạc lợi hàm dưới bên trái, có kích thước: 0,5cm x 0,1cm, sẹo phẳng, màu trắng ngà = 3%.

- Thủng màng nhĩ tai trái: Kết quả đo thính lực đồ và nhĩ lượng đồ: Giảm nhẹ đường khí bên tai trái = 3%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Thào A Ch tại thời điểm giám định là 17,49% (làm tròn theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT - BYT là 17%); Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể Thào A Ch phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Giàng Thị Ch số 230/TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:

- Các vết bầm xanh tím và sưng nề = 1%.

- 01 vết thương đang đóng vảy liền sẹo ở 1/3 giữa mặt trước cẳng chân trái, có kích thước: 1,5cm x 0,2cm = 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Giàng Thị Ch tại thời điểm giám định là 2%; Các dấu vết thương tích để lại trên thân

thể Giàng Thị Ch phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 248/GĐ – PY, số 249/GĐ - PY ngày 06/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Đoạn gậy gỗ gửi trưng cầu giám định có thể gây nên thương tích cho Thào A Ch, Giàng Thị Ch và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên (hoàn lại vật giám định).

Bản kết luận giám định pháp y số 52/KLGĐPY - TTPY ngày 10/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Chiếc ghế mây gửi trưng cầu giám định có thể gây thương tích cho Giàng Thị Ch và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên (hoàn lại vật giám định).

Bản kết luận giám định số 1533/KL - KTHS ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Trong chiếc điện thoại gửi giám định có tìm thấy 05 tập tin định dạng video phát sinh trong ngày 30/10/2022.

- Đã sao ghi toàn bộ 05 tập tin ra 01 đĩa DVD màu vàng, nhãn hiệu maxll, nội dung các tập tin đã được thể hiện bằng bản ảnh nội dung gồm 46 trang khổ giấy A4 kèm theo Kết luận giám định (hoàn lại vật giám định).

Trong giai đoạn điều tra Giàng Thị Ch có đơn đề nghị yêu cầu khởi tố về tội Cố ý gây thương tích đối với các bị cáo.

- Tại biên bản thỏa thuận ngày 20/9/2023 các bị cáo và Bị hại Giàng Thị Ch đã tự thỏa thuận bồi thường xong số tiền 20.000.000đồng cho Bị hại, tại phiên tòa Giàng Thị Ch không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

- Tại biên bản thoả thuận ngày 23/9/2023 các Bị cáo và Bị hại Thào A Ch đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại cho Thào A Ch 20.000.000đồng, nhưng trong quá trình giải quyết các bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước số tiền 5.000.000đồng cho Bị hại Thào A Ch tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 19/9/2023.

Cáo trạng số 19/CT - VKSHTC ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố các bị cáo Thào A Th, Sùng Thị K về tội "Giữ người trái pháp luật" theo điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự và tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Ngày 22/9/2023 Giàng Thị Ch có đơn rút yêu cầu khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo gây ra cho Giàng Thị Ch.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, quyết định rút một phần Quyết định truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với Sùng Thị K, Thào A Th xuống điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự và giữ nguyên truy tố về tội " Giữ người trái pháp luật" theo điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo do Bị hại Giàng Thị Ch rút yêu cầu khởi tố.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Thị K từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù về tội "Giữ người trái pháp luật".

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thào A Th từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù về tội " Giữ người trái pháp luật".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ tròn màu nâu; 01 đoạn cây tre; 01 đoạn dây thừng; 01 dây vải màu đen; 02 hộp giấy bìa catton, 01 hòn đá; 01 chiếc ghế mây; 02 tăm bông; 01 quần đùi màu xanh kẻ sọc; 01 mảnh giấy vò; 01 bìa vở; đề nghị trả lại 01 điện thoại cho Bị hại Thào A Ch.

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 587, 590, 592 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại Thào A Ch. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi cho Bị hại Thào A Ch số tiền 20.000.000đồng, được khấu trừ số tiền 5.000.000đồng các bị cáo đã nộp trước tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, buộc các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 15.000.000đồng cho bị hại Thào A Ch; đề nghị công nhận các bị cáo đã bồi thường xong cho Bị hại Giàng Thị Ch số tiền 20.000.000đồng.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho các bị cáo và Bị hại Giàng Thị Ch.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Thị K: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, cũng như nhất trí về rút một phần Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với Sùng Thị K, Thào A Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự; Về trách nhiệm dân sự, các bị cáo đã bồi thường xong cho Bị hại Giàng Thị Ch số tiền 20.000.000đồng, tại phiên tòa Giàng Thị Ch không yêu cầu bị cáo Sùng Thị K bồi thường gì thêm, nên đề nghị công nhận sự thỏa thuận của các bên về việc Sùng Thị K đã bồi thường xong cho Bị hại Giàng Thị Ch; Tại đơn rút yêu cầu khởi tố của Bị hại Giàng Thị Ch về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ giải quyết tội "Cố ý gây thương tích" đối với Sùng Thị K; xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, gia đình thuộc hộ nghèo, các con còn nhỏ, bị cáo không được đi học và hiểu biết pháp luật rất hạn chế, quá trình điều tra, truy tố, xét xử Sùng Thị K đã thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp bồi thường số tiền 5.000.0000đồng cho Bị hại Thào A Ch tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C; tại phiên tòa Bị hại Thào A Ch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Sùng Thị K, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xem xét cho Sùng Thị K được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt và miễn toàn bộ án phí cho Sùng Thị K.

Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại có ý kiến đồng quan điểm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Bị hại và nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ cũng như

nhất trí về việc rút một phần truy tố đối với các bị cáo; đề nghị áp dụng mức hình phạt phù hợp hành vi phạm tội đối với các bị cáo; về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 587, 590, 592 của Bộ luật dân sự buộc các bị cáo phải bồi thường cho Thào A Ch tiếp số tiền 15.000.000đồng;

Những người làm chứng có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt ông Nguyễn Quang Kh là người bào chữa cho bị cáo Thào A Th, bị cáo Th đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bào chữa theo khoản 1 Điều 291 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về rút một phần Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và rút yêu cầu khởi tố của Bị hại Giàng Thị Ch:

[2.1] Tại phiên tòa Viện kiểm sát rút một phần truy tố đối với các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" từ điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự rút xuống điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, do hành vi gây thương tích 17% của các bị cáo diễn ra liên tục trong suốt quá trình trói giữ, nên đã thu hút vào tội "Giữ người trái pháp luật" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự, nên Quyết định rút một phần truy tố của Viện kiểm sát là phù hợp quy định theo Điều 319 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.2] Tại phiên tòa Bị hại Giàng Thị Ch giữ nguyên rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng việc rút yêu cầu khởi tố của Giàng Thị Ch là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào rút yêu cầu khởi tố của Bị hại Giàng Thị Ch đối với các bị cáo, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, dó đó Hội đồng xét xử cần đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét về hành vi của các bị cáo đối với bị hại Thào A Ch:

Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị hại, những người làm chứng đã chứng kiến sự việc và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án như: Biên bản kiểm tra hiện trường và bản ảnh, biên bản xem xét dấu vết thân thể của Bị hại và bản ảnh, biên bản nhận dạng và bản ảnh, biên bản tạm giữ, thu giữ vật chứng, các Bản kết luật giám định pháp y về thương tích, bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, bản giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên về đoạn video quay lại sự việc xảy ra ngày 30/10/2022.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định do các bị cáo cho rằng Bị hại Thào A Ch có hành vi đòi giao cấu trái ý muốn với bị cáo K tối ngày 24/10/2022, nên các bên đã làm biên bản thỏa thuận Thào A Ch bồi thường cho Sùng Thị K số tiền 14.000.000đồng, nhưng do Thào A Ch và vợ là Giàng Thị Ch không đồng ý trả, nên khoảng 14 giờ ngày 30/10/2022 các bị cáo lên nhà Thào A Ch cùng nhau dùng dây vải đen trói người Ch vào cột nhà, dùng tay và dùng gậy gỗ đánh nhiều lần, chửi mắng, kéo, xé rách quần để lộ bộ phận sinh dục của Chù cho nhiều người nhìn thấy, sau đó lại tiếp tục trói tay và kéo Ch đi trong tình trạng không mặc quần đến buộc vào cột điện tại Trung tâm thôn S, xã T để cho nhiều người nhìn thấy với mục đích giữ không cho Ch chạy thoát và hạ nhục nhân phẩm của Bị hại.

Xét các bị cáo không có thẩm quyền giữ người theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự hay thẩm quyền tạm giữ người theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Bị hại khi đó đang ở nhà cùng gia đình không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật gì, do đó không thuộc trường hợp "phạm tội quả tang" hoặc "đang bị truy nã" để có thể bị bắt, giữ theo quy định của BLTTHS. Vì vậy, hành vi dùng dây vải đen trói Bị hại Thào A Ch vào cột nhà, chửi mắng, kéo, xé rách quần, trói vào cột điện, quá trình giữ người các bị cáo còn có hành vi dùng tay và các hung khí nguy hiểm là gậy gỗ, ghế mây để đánh vào người bị hại Thào A Ch gây thương tích 17%.

Hành vi đánh đập, đối xử tàn bạo và hạ nhục nhân phẩm của Bị hại nơi đông người của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giữ người trái pháp luật" theo điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự do, dân chủ của công dân được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện nộp bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho Bị hại Thào A Ch tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" và "người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả" theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, mặt khác Bị hại Thào A Ch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra bị cáo Th có ông ngoại là Giàng A Nh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến kháng nhất (năm 1984) và được tặng thưởng nhiều giấy khen, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo Sùng Thị K về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này.

Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự chuẩn bị, bàn bạc phân công nhiệm vụ, bị cáo Sùng Thị K là người khởi xướng và hai bị cáo cùng thực hiện hành vi như nhau.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình

phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt thấp của khung cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không giữ chức vụ gì, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 157 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự:

Xét thỏa thuận giữa các bị cáo và Bị hại Thào A Ch là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe, nhân phẩm cho Bị hại Thào A Ch theo biên bản thoả thuận bồi thường giữa các bên ngày 23/9/2023 số tiền 20.000.000đồng, nhưng các bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước cho Bị hại số tiền 5.000.000đồng theo Biên lai thu tiền ngày 19/9/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Các bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho Bị hại Thào A Ch 15.000.000đồng.

Các bị cáo đã bồi thường 20.000.000đồng cho Bị hại Giàng Thị Ch, tại phiên tòa Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử công nhận các bị cáo đã bồi thường xong cho Bị hại Giàng Thị Ch.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan:

Qua vụ án này, cũng cho thấy trình độ nhận thức pháp luật của nhân dân vẫn còn hạn chế dẫn đến có hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử kiến nghị UBND các xã cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân; nhất là pháp luật hình sự về các hành vi xâm phạm về quyền tự do thân thể, quyền được bảo vệ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đoạn gậy gỗ; 01 đoạn cây tre; 01 đoạn dây thừng; 01 dây vải màu đen; 01 chiếc ghế mây là công cụ phạm tội; 02 hộp giấy bìa catton; 01 hòn đá; 02 tăm bông; 01 bìa vở; 01 quần đùi màu xanh; 01 mảnh giấy vò là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu iTel, model L6502 quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ là tài sản hợp pháp của Thào A Ch, nên cần trả lại cho Thào A Ch.

Đối với 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy, dó đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 430/GCN – HN.HCN ngày 13/01/2022 của UBND xã T, huyện C, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định; cần miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho Bị hại Giàng Thị Ch theo khoản 3 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, Bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Sùng Thị K, Thào A Th.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Sùng Thị K, Thào A Th phạm tội " Giữ người trái pháp luật".

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Thị K 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A Th 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/3/2023.

3. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 587, 590, 592 của Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo và Bị hại Thào A Ch.

- Buộc bị cáo Thào A Th, Sùng Thị K phải liên đới bồi thường cho Bị hại Thào A Ch 20.000.000đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 5.000.000đồng các bị cáo đã bồi thường trước tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, các Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho Bị hại Thào A Ch 15.000.000đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đoạn gậy gỗ tròn màu nâu, chiều dài 70cm, một đầu có chu vi 7,5 cm, đường kính 2,2cm; đầu còn lại có chu vi 6,2 cm, đường kính 1,9 cm, trên thân vỏ gậy có nhiều vị trí bong chóc.

+ 01 đoạn cây tre đã khô màu vàng nhạt có kích thước dài 1,22m, chu vi đầu to 4,1cm, chu vi đầu nhỏ 02cm bị vỡ chẻ đôi, kích thước 5,2cm, rộng 0,2mm.

+ 01 đoạn dây thừng dài 3,34m.

+ 01 dây vải màu đen dài 5,29m, một đầu có thắt nút có vòng thừa một đoạn có kích thước 24cm, đùa vòng có kích thước dài 21cm.

+ 01 hộp giấy bìa catton màu xanh, kích thước (15x15,5x22) cm, bên trong có 01 hòn đá có dính dịch màu nâu đỏ.

+ 01 chiếc ghế mây làm bằng song, tre, nhựa, trọng lượng 640gam, cao 17,5cm.

+ 01 hộp giấy bìa catton màu vàng bên trong có 02 tăm bông thu dịch màu nâu đỏ; 01 bìa vở dính dịch màu nâu đỏ.
+ 01 quần đùi màu xanh kẻ sọc loại có dây chun bị xé rách, dính dịch màu nâu đỏ
+ 01 mảnh giấy vò, gấp có dính nhiều đất, dính nhiều dịch màu đỏ có kích thước dài 8cm, rộng 3cm.
- Trả lại cho Bị hại Thào A Ch: 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu iTel, model L6502 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm d, đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho các bị cáo và Bị hại Giàng Thị Ch.

6. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/9/2023).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người BVQLIHP của Bị hại;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan